

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ IDICO**

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT

**Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015
đến ngày 30 tháng 6 năm 2015**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH	2 - 3
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	4 - 5
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	6
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	8 - 28



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí IDICO (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch
Ông Lê Chuyên	Phó Chủ tịch
Ông Trần Mạnh Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Thúy	Thành viên
Ông Hoàng Bình Trung	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Trần Mạnh Dũng	Giám đốc
Ông Phạm Việt Bằng	Phó Giám đốc
Ông Hoàng Bình Trung	Phó Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc

Ngày 13 tháng 8 năm 2015

Số: 098 /VNIA-HC-BC

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí IDICO

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét bằng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là “báo cáo tài chính”) của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí IDICO (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 13 tháng 8 năm 2015, từ trang 4 đến trang 28. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo kết quả công tác soát xét về báo cáo tài chính này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Ngoại trừ những vấn đề hạn chế như trình bày trong các đoạn dưới đây, chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 – “Công tác soát xét báo cáo tài chính”. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Như trình bày tại Thuyết minh số 8 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, Công ty và nhà thầu thi công - Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (“PVC IC”) chưa thực hiện đối chiếu, nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong kỳ để làm cơ sở cho việc ghi nhận giá trị công trình và công nợ tương ứng của dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát. Chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng thích hợp làm cơ sở cho việc xác định giá trị công trình và công nợ tương ứng của dự án này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ngoài ra, trong báo cáo kiểm toán độc lập phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2015 cho báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến hai vấn đề sau:

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, khoản đầu tư tài chính dài hạn liên quan đến các khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc và Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh đang được ghi nhận với giá trị lần lượt là 11.000.000.000 đồng và 28.382.391.454 đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng thích hợp cho việc xác định khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn liên quan đến các khoản đầu tư này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty không ghi nhận chi phí tài chính với số tiền 1.366.224.443 đồng là chi phí lãi vay liên quan đến khoản vay không xác định thời hạn của hợp đồng vay từ nguồn ủy thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (“PVN”) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần (“TMCP”) Đại Dương thông qua Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (“PVC”) để thanh toán tiền mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt. Nếu áp dụng lãi suất 2.4%/năm để ghi nhận chi phí lãi vay được đề cập tại các Nghị quyết, Công văn và Quyết định của PVN và PVC, số dư khoản mục chi phí phải trả tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 sẽ tăng 1.366.224.443 đồng và lỗ lũy kế tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 sẽ tăng một khoản tương ứng.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, hai vấn đề nêu trên vẫn còn tồn tại như trình bày tại Thuyết minh số 12 và Thuyết minh số 15. Theo đó, ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến hai vấn đề nêu trên vẫn còn tiếp tục ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.


081 TC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO
P. HỒ C


081 TC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO
P. HỒ C

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, ngoại trừ những hạn chế và ảnh hưởng (nếu có) của các vấn đề nêu trên, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.




Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0488-2013-001-1
Thay mặt và đại diện cho
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Ngày 13 tháng 8 năm 2015
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam


Nguyễn Minh Thao
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1902-2013-001-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015

MẪU SỐ B 01a-DN

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	30/6/2015	31/12/2014
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		677.286.770.279	788.104.371.035
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		486.111.080	587.979.562
1. Tiền	111	5	486.111.080	587.979.562
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	39.096.844.444	48.444.000.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		39.096.844.444	48.444.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		215.827.486.711	318.688.074.723
1. Phải thu khách hàng	131		3.266.077.225	91.000.000
2. Trả trước cho người bán	132		2.852.726.081	4.008.660.949
3. Các khoản phải thu khác	135	7	212.010.217.650	316.889.948.019
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(2.301.534.245)	(2.301.534.245)
IV. Hàng tồn kho	140	8	419.420.766.607	418.139.494.967
1. Hàng tồn kho	141		419.420.766.607	418.139.494.967
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.455.561.437	2.244.821.783
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		59.500.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.106.826.284	1.904.160.794
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		3.626.273	15.493.018
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		285.608.880	325.167.971
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+250+260)	200		500.609.543.323	390.927.280.166
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	9	153.745.000.000	48.825.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	218		160.493.396.111	48.825.000.000
2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		(6.748.396.111)	-
II. Tài sản cố định	220		15.382.059.633	15.470.004.729
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	382.059.633	470.004.729
- Nguyên giá	222		2.529.647.592	2.529.647.592
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.147.587.959)	(2.059.642.863)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		41.782.000	41.782.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(41.782.000)	(41.782.000)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	11	15.000.000.000	15.000.000.000
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	12	311.048.624.039	314.869.765.832
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	12	215.515.000.000	215.515.000.000
2. Đầu tư dài hạn khác	258	12	147.882.391.454	147.882.391.454
3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	13	(52.348.767.415)	(48.527.625.622)
IV. Tài sản dài hạn khác	260		20.433.859.651	11.762.509.605
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	20.433.859.651	11.762.509.605
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.177.896.313.602	1.179.031.651.201

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 28 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015


MẪU SỐ B 01a-DN
Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			30/6/2015	31/12/2014
C. NỢ PHẢI TRẢ (300=310)	300		348.545.025.288	343.256.653.936
I. Nợ ngắn hạn	310		348.545.025.288	343.256.653.936
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	15	101.620.000.000	101.620.000.000
2. Phải trả người bán	312		908.249.913	947.649.619
3. Người mua trả tiền trước	313	16	4.444.000.000	52.700.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		8.535.638	8.535.638
5. Chi phí phải trả	316	17	14.454.215.649	13.997.959.744
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	18	227.110.024.088	226.629.808.935
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410)	400		829.351.288.314	835.774.997.265
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	829.351.288.314	835.774.997.265
1. Vốn điều lệ	411		827.222.120.000	827.222.120.000
2. Cổ phiếu quỹ	414		(881.216.170)	(902.053.265)
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		3.938.524.280	3.938.524.280
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		8.325.613.947	8.325.613.947
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		949.808.972	949.808.972
6. Lỗ lũy kế	420		(10.203.562.715)	(3.759.016.669)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.177.896.313.602	1.179.031.651.201

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Đơn vị: 30/6/2015 31/12/2014

1. Ngoại tệ - Đô la Mỹ USD 236,2 242,8


Lê Thị Kim Anh
Người lập biểu


Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng


Trần Mạnh Dũng
Giám đốc
Ngày 13 tháng 8 năm 2015



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH


Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015


MẪU SỐ B 02a-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	15.230.114.490	6.336.507.124
2. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01)	10		15.230.114.490	6.336.507.124
3. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	21	12.652.370.081	5.167.698.704
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		2.577.744.409	1.168.808.420
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	5.985.813.663	8.010.822.577
6. Chi phí tài chính	22	25	4.332.064.571	3.727.679.445
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		510.922.778	592.679.445
7. Chi phí bán hàng	24		200.965.908	217.967.256
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.480.587.914	5.079.634.448
9. (Lỗ)/Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20+(21-22)-(24+25))	30		(6.450.060.321)	154.349.848
10. Thu nhập khác	31		209.889.275	101.251.080
11. Chi phí khác	32		204.375.000	144.444.960
12. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40=31-32)	40		5.514.275	(43.193.880)
13. (Lỗ)/Lãi trước thuế (50=30+40)	50		(6.444.546.046)	111.155.968
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	-	-
15. (Lỗ)/Lãi sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		(6.444.546.046)	111.155.968
16. (Lỗ)/lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	(78,1)	1,3


Lê Thị Kim Anh
Người lập biểu


Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng


Trần Mạnh Dũng
Giám đốc
Ngày 13 tháng 8 năm 2015



Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 28 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ


Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015


MẪU SỐ B 03a-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 01/01/2015	Từ 01/01/2014
		đến 30/6/2015	đến 30/6/2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. (Lỗ)/Lãi trước thuế	01	(6.444.546.046)	111.155.968
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	87.945.096	97.662.258
- Các khoản dự phòng	03	10.569.537.904	3.135.000.000
- Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(5.985.813.663)	(8.010.822.577)
- Chi phí lãi vay	06	510.922.778	592.679.445
3. Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(1.261.953.931)	(4.074.324.906)
- Thay đổi các khoản phải thu	09	(3.308.728.016)	24.561.811.240
- Thay đổi hàng tồn kho	10	(1.281.271.640)	(9.809.614.742)
- Thay đổi các khoản phải trả	11	4.820.041.474	3.312.214.479
- Thay đổi chi phí trả trước	12	(8.730.850.046)	834.186.940
- Tiền lãi vay đã trả	13	-	(5.541.667)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	86.740.057	431.084
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	-	(2.446.560)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(9.676.022.102)	14.816.715.868
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	-	2.550.000.000
2. Tiền chi đầu tư các khoản tài chính ngắn hạn	23	(41.046.844.444)	(94.690.000.000)
3. Tiền thu hồi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	24	50.394.000.000	75.500.000.000
4. Tiền thu lãi tiền gửi	26	269.590.964	2.099.295.982
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	9.616.746.520	(14.540.704.018)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền vay ngắn hạn nhận được	33	-	1.900.000.000
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(1.900.000.000)
3. Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(42.592.900)	(374.780.150)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(42.592.900)	(374.780.150)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50	(101.868.482)	(98.768.300)
Tiền đầu kỳ	60	587.979.562	758.530.828
Tiền cuối kỳ (70=50+60)	70	486.111.080	659.762.528


Lê Thị Kim Anh
Người lập biểu


Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng


Trần Mạnh Dũng
Giám đốc
Ngày 13 tháng 8 năm 2015



Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 28 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B 09a -DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

1. THÔNG TIN KHAI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí IDICO (gọi tắt là "Công ty") hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký Thuế số 3500811001 ngày 08 tháng 7 năm 2009 thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ lần đầu số 4903000409 ngày 09 tháng 8 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, và các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 là 33 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014: 33 người).

Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty gồm: Xây dựng công trình dân dụng; Xây dựng công trình công nghiệp; Công trình giao thông (cầu, đường, cống); Xây dựng công trình thủy lợi; Xây dựng công trình ngầm dưới đất, dưới nước; Xây dựng công trình đường ống cấp - thoát nước; Xây dựng kết cấu công trình; Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; Trang trí nội, ngoại thất công trình; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng. Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế; Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị ngành công nghiệp, dầu khí, khai khoáng, lâm nghiệp, nông nghiệp và xây dựng.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND"), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty được lập cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 hàng năm.

3. HƯỚNG DẪN KẾ TOÁN MỚI ĐÃ BAN HÀNH NHƯNG CHƯA ÁP DỤNG

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") hướng dẫn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp. Thông tư này sẽ có hiệu lực cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Thông tư 200 thay thế cho các quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Ngày 18 tháng 5 năm 2015, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 75/2015/TT-BTC ("Thông tư 75") sửa đổi, bổ sung điều 128 Thông tư 200 hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp. Thông tư 75 cho phép các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải lập báo cáo tài chính giữa niên độ (báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính bán niên) được lựa chọn lập báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2015 theo quy định tại Quyết định 15. Theo đó, báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Công ty đã được Ban Giám đốc lựa chọn lập theo Quyết định 15. Ban Giám đốc sẽ áp dụng Thông tư 200 trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09a-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc kỳ kế toán cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ hoạt động. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác, phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản ký quỹ.

Công nợ tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm vay và nợ ngắn hạn, phải trả người bán, phải trả khác và chi phí phải trả.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Dự phòng phải thu khó đòi

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên và tính giá theo phương pháp bình quân gia quyền.

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và hàng hóa bất động sản cuối kỳ bao gồm các chi phí quyền sử dụng đất, chi phí vật tư trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sử dụng máy thi công, chi phí sản xuất chung phát sinh lũy kế đến ngày kết thúc kỳ hoạt động liên quan đến giá thành sản phẩm xây lắp và hàng hóa bất động sản. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối kỳ còn bao gồm chi phí của các nhà thầu phụ đã thực hiện hoàn thành nhưng chưa được xác định tiêu thụ trong kỳ hoạt động.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
 Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Phương tiện vận tải	3 - 6
Thiết bị văn phòng	3

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình bao gồm giá trị phần mềm máy tính được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Phần mềm máy tính được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian ba (3) năm.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích hoạt động, cho thuê, quản lý hoặc cho các mục đích khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Các chi phí này sẽ được chuyển sang nguyên giá tài sản cố định theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Các khoản góp vốn liên kết được trình bày trong bảng cân đối kế toán theo giá gốc. Tại các kỳ kế toán tiếp theo, các khoản đầu tư được xác định theo nguyên giá trừ các khoản giảm giá đầu tư.

Đầu tư dài hạn khác

Đầu tư dài hạn khác là các khoản đầu tư vào công ty khác mà Công ty chỉ nắm giữ dưới 20% vốn chủ sở hữu (dưới 20% quyền biểu quyết), không có ảnh hưởng đáng kể và có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán vốn trên một (1) năm. Giá trị khoản đầu tư dài hạn khác được hạch toán theo giá gốc. Tại các kỳ kế toán tiếp theo, các khoản đầu tư được xác định theo giá gốc trừ các khoản giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác là dự phòng tổn thất do giảm giá các khoản đầu tư dài hạn hoặc do doanh nghiệp nhận vốn góp đầu tư bị lỗ.

Góp vốn liên doanh

Các khoản góp vốn liên doanh là thỏa thuận trên cơ sở ký kết hợp đồng mà theo đó Công ty và các bên tham gia thực hiện hoạt động kinh tế trên cơ sở đồng kiểm soát. Đồng kiểm soát được hiểu là việc đưa ra các quyết định mang tính chiến lược liên quan đến các chính sách hoạt động và tài chính của đơn vị liên doanh phải có sự đồng thuận của các bên đồng kiểm soát.

117
 G T
 PH
 XÂY
 NG N
 HÍ-II
 HỒ
 00-
 NH
 NG
 HIEM
 OIT
 TN
 P.H

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09a-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Trong trường hợp một bên liên doanh trực tiếp thực hiện hoạt động kinh doanh theo các thoả thuận liên doanh, phần vốn góp vào tài sản đồng kiểm soát và bất kỳ khoản nợ phải trả phát sinh chung phải gánh chịu cùng với các bên góp vốn liên doanh khác từ hoạt động của liên doanh được hạch toán vào báo cáo tài chính của công ty tương ứng và được phân loại theo bản chất của nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Các khoản công nợ và chi phí phát sinh có liên quan trực tiếp đến phần vốn góp trong phần tài sản đồng kiểm soát được hạch toán trên cơ sở dồn tích. Các khoản thu nhập từ việc bán hàng hoặc sử dụng sản phẩm được chia từ hoạt động của liên doanh và phần chi phí phát sinh phải gánh chịu được ghi nhận khi chắc chắn khoản lợi ích kinh tế có được từ các giao dịch này được chuyển tới hoặc chuyển ra khỏi Công ty và các khoản lợi ích kinh tế này có thể được xác định một cách đáng tin cậy.

Các khoản trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê văn phòng. Tiền thuê được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- (a) Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Chi phí đi vay

Chi phí lãi vay được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các kỳ khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi tăng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

5. TIỀN

	30/6/2015	31/12/2014
	<u>VND</u>	<u>VND</u>
Tiền mặt	248.660.034	225.080.565
Tiền gửi ngân hàng	237.451.046	362.898.997
	<u><u>486.111.080</u></u>	<u><u>587.979.562</u></u>

6. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn thể hiện khoản tiền gửi ngân hàng bằng Đồng Việt Nam có kỳ hạn trên 3 tháng với lãi suất từ 5,3%/năm đến 5,6%/năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

7. CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Tạm ứng vốn cho hợp doanh để thi công dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát (*)	181.365.910.571	175.173.108.897
Phải thu từ chuyên nhượng vốn, cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An	-	111.668.396.111
Phải thu khoản phân chia lợi nhuận từ việc bán căn hộ hợp tác đầu tư	-	2.798.931.683
Đầu tư các dự án không hình thành cơ sở đồng kiểm soát (**)	24.672.239.293	20.695.948.356
Phải thu khác	5.972.067.786	6.553.562.972
	<u>212.010.217.650</u>	<u>316.889.948.019</u>

(*) Đây là khoản phải thu các bên hợp doanh từ việc tạm ứng vốn cho dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát liên quan đến hợp đồng hợp tác kinh doanh số 20/2010/BCC/KT-PIVLS-PETROLAND-PVFCLAND ký ngày 08 tháng 6 năm 2010 với số tiền gốc là 130.416.748.494 đồng và lãi phát sinh là 50.949.162.077 đồng (Tại 31/12/2014: số tiền gốc là 130.416.748.494 đồng và lãi phát sinh là 44.375.908.688 đồng). Khoản công nợ này sẽ được thu hồi sau khi quyết toán dự án và phân chia sản phẩm từ dự án giữa các bên.

(**) Đây là các dự án chung cư Công ty phối hợp cùng với các đối tác thực hiện đầu tư mà không hình thành nên cơ sở đồng kiểm soát, cụ thể:

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Dự án Chung cư Thái An 3&4 (Công ty Đất Lành)	25.030.430	459.166.674
Dự án Cao ốc Lucky Apartment (Công ty Khang Gia)	107.822.992	107.822.992
Dự án chung cư Khang Gia tại Phường 14, Quận Gò Vấp - Thành phố Hồ Chí Minh	(81.135.183)	(81.135.183)
Dự án khu dân cư Nam Long, Tỉnh Long An	19.620.521.054	15.210.093.873
Dự án Chung cư Khang Gia tại Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	5.000.000.000	5.000.000.000
	<u>24.672.239.293</u>	<u>20.695.948.356</u>

8. HÀNG TỒN KHO

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang (i)	298.241.996.925	292.636.921.711
Hàng hóa bất động sản	121.178.769.682	125.502.573.256
	<u>419.420.766.607</u>	<u>418.139.494.967</u>

(i) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm các chi phí cho công tác chuẩn bị triển khai dự án liên quan đến dự án Khu Công nghiệp Dầu khí Long Sơn, chi phí phát sinh để có quyền làm chủ đầu tư, các chi phí chuẩn bị đầu tư Dự án Khu Đô thị Chí Linh - Cửa Lấp, Phường 12, Thành phố Vũng Tàu và chi phí dở dang xây dựng dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát. Chi tiết số dư của các dự án này như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MÃ SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát (ii)	286.746.018.022	281.618.800.187
Dự án 65 ha Chí Linh - Cửa Lấp	11.101.164.845	10.623.307.466
Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn	394.814.058	394.814.058
	<u>298.241.996.925</u>	<u>292.636.921.711</u>

(ii) Thể hiện số tiền Công ty đầu tư để hoàn tất thủ tục pháp lý về đất, tương ứng với phần vốn góp giai đoạn I của Công ty vào Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác Dự án “Chung cư Huỳnh Tấn Phát” và chi phí xây dựng dở dang các hạng mục tường vây, cọc thử, cọc đại trà, đài giằng móng và hai tầng hầm. Đây là hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức đầu tư xây dựng tài sản đồng kiểm soát giữa Công ty cùng với Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dịch vụ Khang Thông, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (“PVC IC”), Công ty Cổ phần Bất Động sản Tài chính Dầu khí, trong đó, Công ty là nhà điều hành và trưởng ban điều phối.

Tại ngày lập báo cáo tài chính, Công ty và nhà thầu thi công (“PVC IC”) chưa thực hiện đối chiếu, nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong kỳ để làm cơ sở cho việc ghi nhận giá trị công trình và công nợ tương ứng của dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát, do đó, Công ty chưa ghi nhận các chi phí và công nợ đối với dự án này. Ban Giám đốc Công ty đánh giá rằng việc thực hiện đối chiếu, nghiệm thu khối lượng hoàn thành của dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát với nhà thầu thi công sẽ được thực hiện trong thời gian tới.

9. PHẢI THU DÀI HẠN KHÁC

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Dự án Khu nhà thương mại Tương Bình Hiệp (Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dầu khí Sông Hồng) (i)	48.825.000.000	48.825.000.000
Phải thu từ chuyên nhượng vốn, cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An (ii)	111.668.396.111	-
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (ii)	(6.748.396.111)	-
	<u>153.745.000.000</u>	<u>48.825.000.000</u>

- (i) Phải thu dài hạn khác thể hiện khoản vốn góp đầu tư vào Dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp tại Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết số 115/NQ-HĐQT ngày 27 tháng 9 năm 2010 của Hội đồng Quản trị và hợp đồng hợp tác đầu tư số 174/2010/HĐHTĐT ngày 27 tháng 9 năm 2010 giữa ba bên gồm Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Hồng, Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí và Công ty với tổng mức đầu tư dự kiến là 465 tỷ đồng (gồm 35% từ vốn góp các bên tương đương 162.750.000.000 đồng và 65% từ vốn vay và huy động khác tương đương 302.250.000.000 đồng).

Tỷ lệ vốn góp của các bên lần lượt là 40%, 30% và 30%. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 và ngày 31 tháng 12 năm 2014, tiến độ góp vốn mà Công ty đã thực hiện như sau:

	Số vốn cam kết		Số vốn thực góp	
	góp theo hợp đồng		30/6/2015	31/12/2014
	VND		VND	VND
Dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp	48.825.000.000	48.825.000.000	48.825.000.000	48.825.000.000

Theo hợp đồng, các bên thỏa thuận phương thức hợp tác là cùng góp vốn, cùng hợp tác thực hiện và cùng phân chia lợi nhuận, rủi ro theo tỷ lệ góp vốn mà không thành lập pháp nhân.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

- (ii) Đây là khoản nợ phải thu Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An (nay là Công ty Cổ phần Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An- "PVNC") liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9 số 29/HĐCN/PIVLS-PNC ký ngày 19 tháng 4 năm 2010 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí IDICO và Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An với số tiền gốc là 104.920.000.000 đồng và lãi chậm thanh toán phát sinh là 6.748.396.111 đồng.

Trong kỳ, Công ty Cổ phần Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An đã thực hiện ký kết hợp đồng chuyển nhượng số 28/HĐ-PVNC-VISSAI ngày 04 tháng 3 năm 2015 với Công ty TNHH Tập đoàn Hoàng Phát Vissai ("VISSAI") về việc chuyển nhượng số lượng cổ phần nói trên với giá trị là 9.219 đồng/cổ phần và phân chênh lệch giữa giá chuyển nhượng cổ phần ký với VISSAI với số tiền gốc 104.920.000.000 đồng sẽ được PVNC chịu trách nhiệm thanh toán cho PVC-IDICO theo Nghị quyết số 139/NQ-XLDK ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí ("PVC") về việc thông qua các vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng phần vốn góp tại PVNC của PVC và PVC-IDICO.

Khoản công nợ này sẽ được thu hồi trong vòng 15 năm không tính lãi và giải ngân trực tiếp vào tài khoản của PVC-IDICO theo từng lần thanh toán khi VISSAI thanh toán tiền mua 10 triệu cổ phần nói trên. Theo đó, Ban Giám đốc đánh giá rằng việc thu hồi số tiền nói trên sẽ được thực hiện trong thời gian tới. Đồng thời, tại ngày lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc quyết định trích lập dự phòng 100% đối với khoản lãi chậm thanh toán phát sinh từ năm 2010 với số tiền 6.748.396.111 đồng căn cứ trên khả năng có thể thu hồi được của khoản phải thu này.

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng VND
NGUYÊN GIÁ			
Tại ngày 01/01/2015 và 30/6/2015	<u>2.162.024.560</u>	<u>367.623.032</u>	<u>2.529.647.592</u>
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Tại ngày 01/01/2015	1.692.019.831	367.623.032	2.059.642.863
Khấu hao trong kỳ	87.945.096	-	87.945.096
Tại ngày 30/6/2015	<u>1.779.964.927</u>	<u>367.623.032</u>	<u>2.147.587.959</u>
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày 30/6/2015	<u><u>382.059.633</u></u>	<u>-</u>	<u><u>382.059.633</u></u>
Tại ngày 31/12/2014	<u><u>470.004.729</u></u>	<u>-</u>	<u><u>470.004.729</u></u>

11. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, xây dựng cơ bản dở dang thể hiện khoản góp vốn theo tiến độ góp vốn của Công ty vào dự án Khách sạn Dầu khí Kinh Bắc theo hợp đồng hợp tác kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ của dự án Khách sạn Dầu khí Kinh Bắc số 56/2010/HĐ/PVC.KBC- PIVLS ngày 04 tháng 12 năm 2010 với Công ty Cổ phần Đầu tư Và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc. Tổng vốn Công ty cam kết đầu tư cho dự án là 45,3 tỷ đồng.

002-C
NH
TY
HỮU H
TE
AM
Ồ CH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

12. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	30/6/2015		31/12/2014	
	Số lượng (CP)	Giá trị (VND)	Số lượng (CP)	Giá trị (VND)
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	21.551.500	215.515.000.000	21.551.500	215.515.000.000
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí	1.400.000	14.000.000.000	1.400.000	14.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt	20.151.500	201.515.000.000	20.151.500	201.515.000.000
2. Đầu tư dài hạn khác	14.788.239	147.882.391.454	14.788.239	147.882.391.454
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	2.850.000	28.500.000.000	2.850.000	28.500.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	1.100.000	11.000.000.000	1.100.000	11.000.000.000
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu	8.000.000	80.000.000.000	8.000.000	80.000.000.000
Công nghiệp Việt Nam (Thủy Điện Đak Mi 4)				
Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh	2.838.239	28.382.391.454	2.838.239	28.382.391.454
	36.339.739	363.397.391.454	36.339.739	363.397.391.454

	Vốn điều lệ VND	Tỷ lệ kiểm soát %	Hoạt động chính	Địa chỉ đăng ký
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	500.000.000.000			
Công ty Cổ phần Thiết bị, Nội ngoại thất Dầu khí	70.000.000.000	20,00%	Kinh doanh hàng ngoại thất	11 Bis Nguyễn Gia Thiệu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt	430.000.000.000	46,86%	Xây dựng, dịch vụ tư vấn, kinh doanh bất động sản	107-109-111 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
2. Đầu tư dài hạn khác	1.660.000.000.000			
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	350.000.000.000	8,14%	Xây dựng nhà, khai thác đá, cát, sỏi, đất sét...	Tầng 8, Tòa nhà Medianet, 11 Bis Nguyễn Gia Thiệu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Kinh Bắc	150.000.000.000	7,33%	Xây dựng công trình dầu khí dân	Số 119 Đường Huyền Quang, Phường Ninh Xá, Thành phố Bắc Ninh
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam (Thủy Điện Đak Mi 4)	1.000.000.000.000	8,00%	Sản xuất truyền tải và phân phối điện	Số 151 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh	160.000.000.000	17,74%	Kinh doanh nhà hàng, khách sạn	Đại lộ Lê Lợi, Xã Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa
	2.160.000.000.000			

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Tại ngày lập báo cáo này, báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01 tháng 01 năm 2015 đến 30 tháng 6 năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Kinh Bắc và Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh chưa được soát xét/kiểm toán. Do không thu thập được báo cáo tài chính đã soát xét/kiểm toán của các công ty này để có đầy đủ các cơ sở đáng tin cậy cho việc xác định khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn liên quan đến các khoản đầu tư trên, Ban Giám đốc Công ty quyết định trình bày (i) khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh trên theo giá trị ghi sổ và chưa trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư này vì cho rằng các khoản lỗ hiện tại của Công ty vẫn còn nằm trong kế hoạch. Đồng thời, (ii) Ban Giám đốc cũng quyết định lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn liên quan đến khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc dựa trên cơ sở là báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được kiểm toán. Ban Giám đốc đánh giá rằng, dựa trên thông tin mà Công ty có được tại ngày lập báo cáo tài chính này, việc lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn đối với các khoản đầu tư của Công ty đã phản ánh hợp lý giá trị của các khoản đầu tư tài chính nêu trên xuống giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

13. DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	30/6/2015	31/12/2014
	<u>VND</u>	<u>VND</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	28.500.000.000	28.500.000.000
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu Khí	14.000.000.000	14.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Dầu khí Phú Đạt	8.913.104.244	5.091.962.451
Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	935.663.171	935.663.171
	<u>52.348.767.415</u>	<u>48.527.625.622</u>

14. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, chi phí trả trước dài hạn thể hiện số tiền thuê đã trả trước cho 15 năm để thuê Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông tại địa chỉ Số 67 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Tiền thuê trả trước được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

15. VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 và 31 tháng 12 năm 2014, vay và nợ ngắn hạn thể hiện khoản vay không xác định thời hạn từ hợp đồng vay nguồn ủy thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Đại Dương thông qua Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam để thanh toán tiền mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt. Khoản vay này không có đảm bảo và chịu lãi tiền vay với lãi suất bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn. Theo Quyết định số 16/QĐ-XLKD ngày 15 tháng 01 năm 2015 về việc phê duyệt điều chỉnh giảm lãi suất cho các đơn vị có sử dụng nguồn vốn ủy thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Đại Dương, khoản vay trên sẽ áp dụng mức lãi suất là 2.4%/năm và thời gian áp dụng là phù hợp với thông báo số 2029/2014/CV-TGD của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đề ngày 22 tháng 4 năm 2014 cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 và áp dụng mức lãi suất 1%/năm cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty đang thương thảo với Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc khoản vay trên sẽ chịu lãi tiền vay với lãi suất bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn (1%/năm) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 theo Thông báo số 8259/TB-DKVN ngày 14 tháng 11 năm 2013 của PVN. Ban Giám đốc Công ty tin tưởng rằng Công ty có thể thương thảo với Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận mức lãi suất áp dụng đối với khoản vay nói trên sẽ được tính theo lãi suất bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn, theo đó, chưa có khoản điều chỉnh nào được ghi nhận vào báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01 tháng 01 năm 2015 đến 30 tháng 6 năm 2015 liên quan đến vấn đề nói trên.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***16. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC**

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO (*)	4.000.000.000	-
Khách hàng khác	444.000.000	52.700.000,00
	4.444.000.000	52.700.000

(*) Thẻ hiện số tiền nhận ứng trước từ Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO ("BITEXCO") liên quan đến việc chuyển nhượng dự án Thủy điện Đak Mi 4 theo hợp đồng số 03/HDCN/DK-Bitexco ngày 05 tháng 02 năm 2015 giữa Công ty và BITEXCO.

17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Chi phí lãi vay	13.511.461.246	13.000.538.468
Chi phí khác	942.754.403	997.421.276
	14.454.215.649	13.997.959.744

18. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỢP NGẮN HẠN KHÁC

	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	33.761.780	48.881.500
Bảo hiểm xã hội	61.479.509	15.722.369
Bảo hiểm y tế	16.486.400	8.566.894
Bảo hiểm thất nghiệp	6.231.272	2.711.492
Cổ tức các cổ đông khác	11.439.348.737	11.481.941.637
Nhận ký quỹ từ cho thuê căn hộ	1.251.296.100	1.330.582.844
Phải trả hợp doanh dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát	213.561.688.971	212.138.405.542
Phải trả khác	739.731.319	1.602.996.657
	227.110.024.088	226.629.808.935

19. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần	30/6/2015	31/12/2014
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phần được phép phát hành	82.722.212	82.722.212
Số lượng cổ phần đã phát hành và góp vốn đủ	82.722.212	82.722.212
Số cổ phần được mua lại	198.800	205.300
Số lượng cổ phần đang lưu hành	82.521.904	82.516.912

Công ty chỉ phát hành một loại cổ phần phổ thông không được hưởng cổ tức cố định với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

MẪU SỐ B 09a-DN

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn điều lệ VND	Có phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Quỹ dự phòng tài chính VND	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu VND	Lỗi lũy kế VND	Tổng VND
Tại ngày 31/12/2013	827.222.120.000	(966.317.486)	3.938.524.280	8.325.613.947	949.808.972	611.226.450	840.080.976.163
Lỗi trong năm	-	-	-	-	-	(4.370.243.119)	(4.370.243.119)
Giảm khác	-	64.264.221	-	-	-	-	64.264.221
Tại ngày 31/12/2014	827.222.120.000	(902.053.265)	3.938.524.280	8.325.613.947	949.808.972	(3.759.016.669)	835.774.997.265
Giảm khác	-	20.837.095	-	-	-	-	20.837.095
Lỗi trong kỳ	-	-	-	-	-	(6.444.546.046)	(6.444.546.046)
Tại ngày 30/6/2015	827.222.120.000	(881.216.170)	3.938.524.280	8.325.613.947	949.808.972	(10.203.562.715)	829.351.288.314

Vốn điều lệ

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		Vốn đã góp	
	VND	%	30/6/2015 VND	31/12/2014 VND
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	13.236.005	16,00	132.360.050.000	132.360.050.000
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam - TNHH Một thành viên (IDICO)	7.064.103	8,54	70.641.030.000	70.641.030.000
Các cổ đông khác	62.422.104	75,46	624.221.040.000	624.221.040.000
	82.722.212	100	827.222.120.000	827.222.120.000
				100

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

20. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Doanh thu bán căn hộ	9.609.180.667	4.999.507.125
Doanh thu cho thuê căn hộ	2.734.499.982	1.336.999.999
Doanh thu bán vật liệu xây dựng	2.886.433.841	-
	15.230.114.490	6.336.507.124

21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Giá vốn bán căn hộ	9.610.154.701	5.002.153.250
Giá vốn cho thuê căn hộ	273.449.998	165.545.454
Giá vốn bán vật liệu xây dựng	2.768.765.382	-
	12.652.370.081	5.167.698.704

22. BÁO CÁO BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Trong kỳ, hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh bất động sản và hoạt động xây dựng. Các thông tin bộ phận về các lĩnh vực kinh doanh trong kỳ của Công ty như sau:

Kết quả kinh doanh cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến 30 tháng 06 năm 2015 như sau:

Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015	Bán vật liệu xây			Tổng cộng VND
	Bán căn hộ VND	Cho thuê căn hộ VND	dựng VND	
Doanh thu				
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh ra bên ngoài	9.609.180.667	2.734.499.982	2.886.433.841	15.230.114.490
Tổng Doanh thu	9.609.180.667	2.734.499.982	2.886.433.841	15.230.114.490
Kết quả hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận gộp kinh doanh bộ phận	(974.034)	2.461.049.984	117.668.459	2.577.744.409
Chi phí phân bổ	8.315.265.390	2.366.288.432	-	10.681.553.822
Lỗ từ hoạt động kinh doanh				(8.103.809.413)
Doanh thu hoạt động tài chính				5.985.813.663
Chi phí tài chính				4.332.064.571
Lãi từ hoạt động khác				5.514.275
Lợi nhuận trước thuế				(6.444.546.046)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp				-
Lợi nhuận sau thuế trong kỳ				(6.444.546.046)
Thông tin khác				
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				376.451.180

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Công ty như sau :

30/6/2015	<u>Bán căn hộ</u>	<u>Cho thuê căn hộ</u>	<u>Bán vật liệu xây dựng</u>	<u>Tổng cộng</u>
	VND	VND	VND	VND
Tài sản				
Tài sản bộ phận	729.268.977.508	94.820.679.306	3.175.077.225	827.264.734.039
Tài sản không phân bổ				350.631.579.563
Tổng tài sản				1.177.896.313.602
Nợ phải trả				
Nợ phải trả bộ phận	245.001.894.027	1.923.131.261		246.925.025.288
Nợ phải trả không phân bổ				101.620.000.000
Tổng nợ phải trả				348.545.025.288

Kết quả kinh doanh cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến 30 tháng 6 năm 2014 như sau:

Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014	<u>Bán căn hộ</u>	<u>Cho thuê căn hộ</u>	<u>Bán vật liệu xây dựng</u>	<u>Tổng cộng</u>
	VND	VND	VND	VND
Doanh thu				
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh ra bên ngoài	4.999.507.125	1.336.999.999	-	6.336.507.124
Tổng Doanh thu	4.999.507.125	1.336.999.999	-	6.336.507.124
Kết quả hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận gộp kinh doanh bộ phận	(2.646.125)	1.171.454.545	-	1.168.808.420
Chi phí phân bổ	4.179.810.256	1.117.791.448	-	5.297.601.704
Lỗ từ hoạt động kinh doanh				(4.128.793.284)
Doanh thu hoạt động tài chính				8.010.822.577
Chi phí tài chính				3.727.679.445
Lãi từ hoạt động khác				(43.193.880)
Lợi nhuận trước thuế				111.155.968
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp				-
Lợi nhuận sau thuế trong kỳ				111.155.968
Thông tin khác				
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				1.191.849.198

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh tại ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Công ty như sau :

30/6/2014	Bán căn hộ		Bán vật liệu xây dựng	Tổng cộng
	VND	VND	VND	
Tài sản				
Tài sản bộ phận	748.152.614.851	55.942.042.768	-	804.094.657.619
Tài sản không phân bổ				376.642.153.982
Tổng tài sản				1.180.736.811.601
Nợ phải trả				
Nợ phải trả bộ phận	238.080.026.030	-	845.100.000	238.925.126.030
Nợ phải trả không phân bổ				101.620.000.000
Tổng nợ phải trả				340.545.126.030

Báo cáo tài chính này không trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý bởi vì hoạt động của Công ty chủ yếu chỉ nằm trên lãnh thổ Việt Nam và các khu vực địa lý đó đều không khác biệt nhiều về mức độ rủi ro và lợi ích kinh tế.

23. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	29.817.187	23.520.700
Chi phí nhân viên	2.121.344.314	2.299.538.023
Chi phí khấu hao tài sản cố định	87.945.096	97.662.258
Chi phí dịch vụ mua ngoài	810.356.878	1.608.713.968
Chi phí thuê ngoài và chi phí khác bằng tiền	7.632.090.347	1.268.166.755
	10.681.553.822	5.297.601.704

24. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	5.822.717.534	7.330.013.805
Lợi nhuận được chia từ bán căn hộ	41.128.124	598.574.245
Lãi bán hàng trả chậm	121.968.005	82.234.527
	5.985.813.663	8.010.822.577

Doanh thu hoạt động tài chính khác gồm lợi nhuận từ hợp tác vốn với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Khang Gia về việc đầu tư vào dự án Chung cư Lucky Tân Phú. Công ty sẽ nhận lợi tức tương đương khoản chênh lệch giá bán ra căn hộ và vốn đầu tư ban đầu sau khi trừ chi phí chuyển nhượng 2% giá bán cho Chung cư Lucky Tân Phú và thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
 Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

25. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014
	VND	VND
Lãi tiền vay	510.922.778	592.679.445
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính	3.821.141.793	3.135.000.000
	4.332.064.571	3.727.679.445

26. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014
	VND	VND
(Lỗ)/Lãi trước thuế	(6.444.546.046)	111.155.968
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
Trừ: Thu nhập không chịu thuế	(426.814.008)	(598.574.245)
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	1.593.266.844	1.064.260.612
(Lỗ chịu thuế)/Thu nhập chịu thuế	(5.278.093.210)	576.842.335
Lỗ tính thuế mang sang	(9.642.523.705)	(6.946.405.100)
Lỗ tính thuế	(14.920.616.915)	(6.369.562.765)
Thuế suất	22%	22%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 22% trên thu nhập chịu thuế (năm 2014: 22%). Tuy nhiên, Công ty không trích lập thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ do Công ty không có thu nhập chịu thuế. Số thuế thu nhập doanh nghiệp cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 là số liệu tạm tính. Công ty sẽ xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp chính thức khi lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015, Công ty có các khoản lỗ tính thuế là 13.665.404.019 đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014: 9.642.523.705 đồng) có thể được sử dụng để khấu trừ vào lợi nhuận trong tương lai. Công ty không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho khoản lỗ này vì Công ty không chắc chắn về khoản lợi nhuận trong tương lai. Các khoản lỗ tính thuế của Công ty sẽ hết hạn trong vòng năm năm kể từ năm liên kế phát sinh khoản lỗ tính thuế.

Lợi nhuận từ các khoản lỗ tính thuế mang sang của Công ty sẽ đáo hạn theo lịch biểu sau:

Năm	Các khoản lỗ tính thuế
	VND
2018	6.946.405.100
2019	2.696.118.605
2020	5.278.093.210
	14.920.616.915

Công ty cũng không ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả hay tài sản thuế thu nhập hoãn lại khác do không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục này.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

27. (LỖ)/LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Lỗ sau thuế	(6.444.546.046)	111.155.968
Lỗ để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	(6.444.546.046)	111.155.968
Số cổ phiếu bình quân lưu hành trong kỳ	82.521.904	82.500.412
Lỗ trên cổ phiếu	(78)	I

28. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản lý nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại Thuyết minh số 15 trừ đi tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của Công ty (bao gồm vốn điều lệ, cổ phiếu quỹ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính, quỹ khác thuộc chủ sở hữu và lỗ lũy kế).

Hệ số đòn bẩy tài chính

Hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau:

	30/6/2015 VND	31/12/2014 VND
Các khoản vay	101.620.000.000	101.620.000.000
Trừ: Tiền	486.111.080	587.979.562
Nợ thuần	101.133.888.920	101.032.020.438
Vốn chủ sở hữu	829.351.288.314	835.774.997.265
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	0,12	0,12

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 4.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi sổ	
	30/6/2015	31/12/2014
	VND	VND
Tài sản tài chính		
Tiền	486.111.080	587.979.562
Các khoản đầu tư tài chính	186.979.235.898	196.326.391.454
Phải thu khách hàng và phải thu khác	366.719.760.630	363.504.413.774
Các khoản ký quỹ	1.970.154	67.873.116
	554.187.077.762	560.486.657.906
Công nợ tài chính		
Vay và nợ ngắn hạn	101.620.000.000	101.620.000.000
Phải trả người bán và phải trả khác	228.018.274.001	227.577.458.554
Chi phí phải trả	14.454.215.649	13.997.959.744
	344.092.489.650	343.195.418.298

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc kỳ kế toán do Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính đã ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 (“Thông tư 210”) cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro lãi suất và rủi ro về đầu tư), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất và giá trị đầu tư.

Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp. Hiện tại, Công ty chỉ duy trì một khoản vay từ hợp đồng vay nguồn ủy thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Đại Dương thông qua Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam với lãi suất bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn.

Độ nhạy của lãi suất

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất được thể hiện trong bảng sau đây. Với giả định là các biến số khác không thay đổi và giả định số dư tiền vay cuối kỳ là số dư tiền vay trong suốt kỳ hoạt động, nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất thả nổi tăng/giảm 100 điểm cơ bản thì lợi nhuận trước thuế của Công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến 30 tháng 6 năm 2015 sẽ giảm/tăng 1.016.200.000 đồng (lỗ trước thuế cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến 30 tháng 6 năm 2014 sẽ tăng/giảm: 1.016.200.000 đồng).

350
CỔ
CỔ
ĐẦU TƯ
THƯƠNG
MẠI DẦU KHÍ
- TP
HỒ CHÍ MINH

1.00112
IA
CHI T
CỔ M H
RÁCH NH
DE N
VIỆ
VI - T

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo****Quản lý rủi ro về đầu tư***

Công ty cũng chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác. Hội đồng Quản trị của Công ty xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào công ty liên kết như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v... Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này trong tương lai gần.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có khoản rủi ro tín dụng tập trung khá lớn từ các bên liên quan như trình bày tại Thuyết minh số 29.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Dưới 1 năm VND	Từ 1 -5 năm VND	Tổng VND
30/6/2015			
Tiền	486.111.080	-	486.111.080
Các khoản đầu tư tài chính	39.096.844.444	147.882.391.454	186.979.235.898
Phải thu khách hàng và phải thu khác	212.974.760.630	153.745.000.000	366.719.760.630
Các khoản ký quỹ	1.970.154	-	1.970.154
	252.559.686.308	301.627.391.454	554.187.077.762
Vay và nợ ngắn hạn	101.620.000.000	-	101.620.000.000
Phải trả người bán và phải trả khác	228.018.274.001	-	228.018.274.001
Chi phí phải trả	14.454.215.649	-	14.454.215.649
	344.092.489.650	-	344.092.489.650
Chênh lệch thanh khoản thuần	(91.532.803.342)	301.627.391.454	210.094.588.112

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

	Dưới 1 năm VND	Từ 1 -5 năm VND	Tổng VND
31/12/2014			
Tiền	587.979.562	-	587.979.562
Các khoản đầu tư tài chính	48.444.000.000	147.882.391.454	196.326.391.454
Phải thu khách hàng và phải thu khác	314.679.413.774	48.825.000.000	363.504.413.774
Các khoản ký quỹ	67.873.116	-	67.873.116
	363.779.266.452	196.707.391.454	560.486.657.906
Vay và nợ ngắn hạn	101.620.000.000	-	101.620.000.000
Phải trả người bán và phải trả khác	227.577.458.554	-	227.577.458.554
Chi phí phải trả	13.997.959.744	-	13.997.959.744
	343.195.418.298	-	343.195.418.298
Chênh lệch thanh khoản thuần	20.583.848.154	196.707.391.454	217.291.239.608

Ban Giám đốc đánh giá rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

29. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam - TNHH Một thành viên (IDICO)	Cổ đông sáng lập
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Cổ đông thường
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Dầu khí Toàn Cầu	Cổ đông thường
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu Khí	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Nghệ An	Công ty cùng Tập đoàn

Trong kỳ, Công ty đã có các giao dịch sau với các bên liên quan:

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Chi phí lãi vay		
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	510.922.778	587.137.778
Nhận hoàn trả tiền hợp tác đầu tư		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	-	2.550.000.000

Thu nhập Ban Giám đốc và Hội đồng Quản trị của Công ty được hưởng trong kỳ như sau:

	Từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 VND	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014 VND
Lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác	1.200.343.822	1.162.349.210

100%
TY
ĐN
DUNG
MẠI
IDICO
CHÍ100%
TH
Y
TƯ
TE
M
CHÍ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1


Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam


Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015


Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09a-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

Số dư với các bên liên quan:

	30/6/2015 VND	31/12/2014 VND
Phải thu khách hàng		
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu Khí	91.000.000	91.000.000
Trả trước cho người bán		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	1.559.361	1.559.361
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam - TNHH Một thành viên (IDICO)	875.589.572	875.589.572
Phải thu khác		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Nghệ An	111.668.396.111	111.668.396.111
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	1.223.534.245	1.223.534.245
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu Khí	987.000.000	987.000.000
Vay và nợ ngắn hạn		
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	101.620.000.000	101.620.000.000
Phải trả lãi vay		
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	13.511.461.246	13.000.538.468
Phải trả cổ tức		
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam	1.360.000.000	1.660.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Dầu khí Toàn Cầu	2.160.000.000	2.160.000.000


Lê Thị Kim Anh
Người lập biểu


Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng


Trần Mạnh Dũng
Giám đốc

Ngày 13 tháng 8 năm 2015